

Số: 2445/BC-UBND

Hương Trà, ngày 06 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ CHẤM ĐIỂM
Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của UBND thị xã Hương Trà trong 6 tháng đầu năm 2021

Mã số	Lĩnh vực/ Tiêu chí/ Tiêu chí thành phần	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Lý giải việc chấm điểm
	TỔNG ĐIỂM	34	28,692	
I	Kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội quốc phòng an ninh, đối ngoại trên địa bàn	12	7,692	
1.2	Triển khai thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao	9	6,692	
1.2.1	Triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh giao	5	2,868	Tổng cộng trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND thị xã đã thực hiện 87 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, trong đó đã thực hiện hoàn thành đúng hạn và trước hạn 84 nhiệm vụ (đạt 95,6%) có 3 nhiệm vụ (4,4%). Nên chấm 2,868 điểm
	Hoàn thành trước thời hạn	5		
	Hoàn thành đúng thời hạn	3	2,868	
	Hoàn thành trong năm, nhưng không đúng thời hạn	1		
1.2.2	Kết quả thực hiện các ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh	4	3,824	Tổng cộng trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND thị xã đã thực hiện 87 YKCD do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, trong đó đã thực hiện hoàn thành đúng hạn và trước hạn 84 YKCD (đạt 95,6%) có 3 YKCD quá hạn (4,4%). Nên chấm 3,824 điểm
	Tỷ lệ % ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh được hoàn thành đúng và trước hạn	4	3,824	
1.3	Kết quả triển khai thực hiện Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận Một cửa hiện đại cấp xã	3	1	UBND thị xã đã thực hiện đầy đủ 100% việc thiết lập quy trình, số hoá hồ sơ cho các TTHC, tuy nhiên kết quả giải quyết TTHC trong 6 tháng của UBND các phường xã đạt 94% và tại TT HCC thị xã đạt 90% đúng và trước hạn nên chấm 1 điểm
	Triển khai hiệu quả, đồng bộ, 100% các TTHC được lập quy trình, số hóa và giải quyết đúng hạn thì đạt 3 điểm;	3		
	Từ 95% - dưới 100% TTHC được lập quy trình, số hóa và giải quyết đúng hạn thì đạt 2 điểm;	2		

	Từ 90% - dưới 95% TTHC được lập quy trình, số hóa và giải quyết đúng hẹn thì đạt 1 điểm.	1	1	
II	Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý trong cơ quan, đơn vị	18	17	
2.1	Công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức	0	0	
2.2	Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)	6	5	
2.2.1	Thực hiện việc đánh giá, phân loại CBCCVC hàng năm tại các phòng, ban chuyên môn	3	3	Trong năm 2020 UBND thị xã đã thực hiện đánh giá, phân loại CBCCVC hàng năm tại các phòng, ban chuyên môn đúng quy định nên chấm 3 điểm
	Thực hiện việc đánh giá phân loại người đứng đầu và công chức, viên chức cuối năm của cơ quan đúng quy định	2	2	
	Thông báo kết quả đánh giá, phân loại CBCCVC đúng quy định	1	1	
2.2.2	Kết quả đánh giá, phân loại CBCCVC	3	2	Trong năm 2020, tổng số CBCCVC có mặt là 2094 người, có 2066/2094 người được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên chiếm 98,6% nên chấm 2 điểm
	100% CBCCVC hoàn thành tốt nhiệm vụ	3		
	Từ 80% đến dưới 100% CBCCVC hoàn thành tốt nhiệm vụ	2	2	
	Từ 70% đến dưới 80% CBCCVC hoàn thành tốt nhiệm vụ	1		
2.3	Tổ chức đánh giá đầy đủ việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định	5	5	UBND thị xã đã tổ chức đánh giá đầy đủ việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định có đầy đủ tài liệu kiểm chứng kèm theo nên chấm 5 điểm
	Có tổ chức đánh giá đầy đủ việc thực hiện chương trình, kế hoạch	2	2	
	Có thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định của UBND tỉnh (tháng, quý, năm)	2	2	
	Thực hiện các nội dung trên đúng thời gian quy định, chất lượng, đầy đủ thông tin	1	1	
2.4	Quản lý tài chính, ngân sách, trang thiết bị và cơ sở vật chất	3	3	UBND thị xã đã thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, ngân sách, trang thiết bị và cơ sở vật chất nên chấm 3 điểm
	Có ban hành hoặc thường xuyên sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công	1	1	
	Có công khai quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công	1	1	

	Thực hiện chính sách tiền lương, BHXH, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật cho công chức, viên chức đúng quy định	1	1	
2.5	Thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại tố cáo	4	4	Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND thị xã đã thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết KNTC nên chấm điểm tối đa
	Tổ chức tự kiểm tra theo quy định của pháp luật	2	2	
	Thực hiện kết luận kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền	1	1	
	Giải quyết đúng quy định pháp luật đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền	1	1	
III	Thực hiện quy định của đảng, pháp luật của Nhà nước	4	4	
3.1	Thực hiện công tác học tập Nghị quyết của Đảng, phổ biến tuyên truyền pháp luật nhà nước	2	2	Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND thị xã đã thực hiện đầy đủ công tác học tập Nghị quyết của Đảng, phổ biến tuyên truyền pháp luật nhà nước và có tài liệu kiểm chứng đầy đủ nên chấm 2 điểm
	Có tài liệu chứng minh việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì đạt 2 điểm;	2	2	
	Nếu không thì điểm đánh giá là 0.	0		
3.4	Thực hiện công tác thi đua - khen thưởng	2	2	Trong năm 2020 UBND thị xã thực hiện đúng các quy định về công tác thi đua - khen thưởng và có tài liệu kiểm chứng đầy đủ nên chấm 2 điểm
	Thực hiện đúng quy định công tác TĐKT thì đạt 2 điểm;	2	2	
	Nếu có hạn chế, vi phạm thì điểm đánh giá là 0.	0		

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ; (đề b/c)
- CT, các PCT UBND thị xã;
- VP, NV, TTr, TP, TCKH;
- Lưu VT. (Minh)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Văn Tuấn